



KHÓA HUẤN LUYỆN KỸ NĂNG SƠ CẤP CỨU

THV. ThS. Trần Viết Tuấn
Tập huấn viên cấp Quốc gia về Sơ cấp cứu
Giảng viên Trung tâm Đào tạo cán bộ TỰ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
Trung tâm Huấn luyện SCC và PCTH TP. Hồ Chí Minh



Nội dung

KỸ THUẬT CẦM MÁU TẠM THỜI



MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học học viên có khả năng:

1. Mô tả được dấu hiệu nhận biết, nguyên nhân, nguy cơ, cách xử trí chảy máu – sốc.
2. Thực hiện được kỹ thuật cầm máu vết thương có dị vật và không có dị vật.



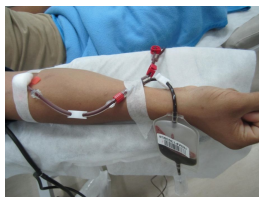
NỘI DUNG BÀI HỌC

Lý thuyết: Dấu hiệu nhận biết, nguyên nhân, nguy cơ, cách xử trí chảy máu ngoài (có dị vật và không có dị vật), chảy máu trong, chảy máu mũi, sốc.

Thực hành: làm mẫu các bước sơ cứu chảy máu ngoài (nhiều) có dị vật và không có dị vật.



- 1/ Trong cơ thể bạn có bao nhiêu lít máu?
- 2/ Khi mất 30% lượng máu thì tình trạng cơ thể sẽ như thế nào?



Hình thức chảy máu

- 1/ Chảy máu ngoài
- 2/ Chảy máu trong



Dấu hiệu nhận biết: Chảy máu ngoài

- Rách da, phần mềm.
- Máu chảy từ vết thương ra ngoài da.
- Dấu hiệu toàn thân: vã mồ hôi, lạnh, da xanh tái



Chảy máu ngoài có dị vật và không có dị vật



Khái niệm Chảy máu trong

Máu từ vết thương chảy vào các khoang bên trong cơ thể (bụng, ngực, não), do tổn thương gan, lách, phổi vì vậy sẽ không quan sát thấy hình ảnh trực tiếp của chảy máu trong.



Dấu hiệu nhận biết chảy máu trong

- * Đau vùng tổn thương tương ứng phía ngoài da
- * Vã mồ hôi, lạnh, da xanh tái, khát nước
- * Có thể thấy máu rỉ ra ở ngoài từ các hốc tự nhiên: Mũi, miệng, tai, âm đạo...
 - * Có thể có máu trong chất nôn, nước tiểu, trong phân...
 - * Sốc, choáng do mất máu



Phân loại chảy máu:

Có 3 loại chảy máu:

- 1/ Mao mạch.
- 2/ Tĩnh mạch.
- 3/ Động mạch

Động mạch và tĩnh mạch lớn bị tổn thương nạn nhân có thể chảy máu nhiều dẫn đến sốc do mất máu, tính mạng bị đe dọa



Chảy máu mao mạch

Thường gặp khi bị trầy xước da, máu chảy không nhiều, có thể tự cầm



Chảy máu tĩnh mạch

Lượng máu chảy nhiều hơn mao mạch, màu đỏ sẫm, chảy tràn lan có thể tự cầm hoặc không thể tự cầm



Chảy máu động mạch

Máu vọt ra nhiều theo nhịp đập của tim. Máu có màu đỏ tươi.



Nguyên nhân chảy máu

- Các vật nhọn đâm vào da.
- Do tai nạn làm rách da
- Xương gãy đâm ra ngoài làm rách da, đứt các mạch máu.
- Chấn thương gây tổn thương nội tạng dẫn tới tình trạng chảy máu trong.



Nguy cơ chảy máu

- Mất máu nhiều dẫn đến sốc (choáng).
- Nạn nhân nhanh chóng bị bất tỉnh và tử vong



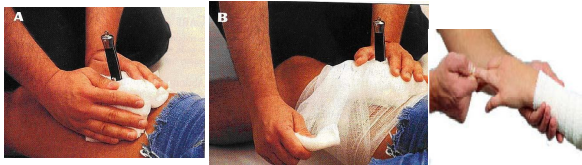
SƠ CỨU chảy máu nhiều không dị vật



SƠ CỨU chảy máu nhiều không có dị vật:

- Đánh giá tình trạng chảy máu
- Gọi hỗ trợ
- Mang găng tay
- Nhanh chóng ép vết thương.
- Nâng cao chi bị thương, đỡ nạn nhân nằm
- Băng ép trực tiếp tại vết thương bằng nhiều bông, gạc.
- Kiểm tra lưu thông máu ở đầu chi.
- Nếu máu vẫn chảy đắp thêm gạc và băng chồng tiếp bên ngoài.
- Để nạn nhân nằm đầu thấp, kê chân cao, ủ ấm
- Nhanh chóng chuyển nạn nhân tới cơ sở y tế.



SƠ CỨU chảy máu nhiều có DỊ VẬT**SƠ CỨU chảy máu nhiều có dị vật**

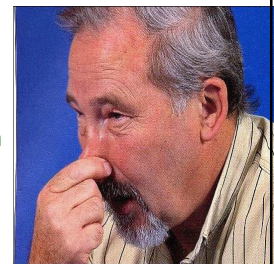
- Đánh giá tình trạng chảy máu
- Gọi hỗ trợ
- Mang găng tay
- Không rút dị vật, ép chặt mép vết thương.
- Nâng cao vết thương, đỡ nạn nhân nằm
- Chèn băng, gác quanh dị vật và băng cố định (không băng trùm qua dị vật)
- Đỡ nạn nhân nằm đầu thấp, kê chân cao, ủ ấm
- Nhanh chóng chuyển nạn nhân tới cơ sở y tế gần càng nhanh càng tốt.

**Xử trí chảy máu trong**

- Cần gọi ngay 115
- Và giúp nạn nhân một số hành động sau:
 - + Đặt nạn nhân nằm, đầu thấp.
 - + Đắp ẩm nạn nhân.
 - + Nhanh chóng chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế.

**Xử trí chảy máu mũi**

Đỡ nạn nhân ngồi, đầu cúi về phía trước. Dùng 2 ngón tay đè vào hai bên cánh mũi trong 10 phút và khuyên nạn nhân thở bằng miệng. Sau 10 phút máu vẫn chảy, chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế

**CHẢY MÁU MŨI****CÁC ĐIỂM CẦN GHI NHỚ**

Phải đeo găng tay khi sơ cứu cho nạn nhân. Đảm bảo ép chặt liên tục đối với chảy máu ngoài. Không được tự ý rút dị vật ra khỏi vết thương. Nâng cao chân, tay khi có vết thương chảy máu và đắp ẩm để phòng choáng khi chảy máu nhiều.



Xin trân trọng cảm ơn!
Thank you for your attention!

